

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
Thực hiện Chiến lược phát triển bền vững
của thành phố Đông Hà giai đoạn 2011 - 2015

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đảng Cộng sản Việt Nam đã ban hành Nghị quyết thông qua Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020, xây dựng nền tảng để đến năm 2020 nước ta cơ bản trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại. Đảng ta khẳng định: “Phát triển bền vững là yêu cầu xuyên suốt trong Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020”. Phát triển bền vững là phát triển kinh tế ổn định gắn với việc đảm bảo an sinh xã hội và bảo vệ môi trường sinh thái. Hay nói cách khác, phát triển bền vững là sự phát triển mà thế hệ hôm nay không làm phương hại đến thế hệ ngày mai.

Sau hơn 25 năm đổi mới, đất nước ta đã đạt được “thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử”; bước vào giai đoạn phát triển mới đòi hỏi phải chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi mô hình tăng trưởng; coi trọng năng suất, chất lượng, hiệu quả, chú trọng phát triển kinh tế theo chiều sâu, phát triển kinh tế tri thức. Tăng trưởng kinh tế phải gắn liền với phát triển văn hoá, thực hiện an sinh xã hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường... Vì thế, quan điểm phát triển bền vững có một ý nghĩa to lớn trong định hướng phát triển và hội nhập quốc tế hiện nay.

Để góp phần cùng với tỉnh thực hiện thắng lợi chương trình hành động thực hiện chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011-2015, UBND thành phố Đông Hà xây dựng Chương trình hành động để cụ thể hoá các mục tiêu, phân công nhiệm vụ cho các đơn vị, phòng ban, ngành, UBND các phường, như sau:

II. MỤC TIÊU VÀ CHƯƠNG TRÌNH TRỌNG ĐIỂM

1. Mục tiêu tổng quát

1.1. Phát triển kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng cao, chuyển biến mạnh về chất lượng tăng trưởng gắn với phát triển bền vững. Chuyển dịch cơ cấu theo hướng kinh tế đô thị, thương mại, dịch vụ giữ vai trò chủ đạo, công nghiệp giữ vai trò động lực, có nền nông nghiệp ven đô hiện đại. Xây dựng Đông Hà xứng đáng là địa bàn kinh tế động lực của tỉnh; một trung tâm thương mại của khu vực trên tuyến Hành lang kinh tế Đông - Tây.

1.2. Hoàn thiện CSHT đô thị thành phố Đông Hà theo hướng hiện đại, bền vững, thân thiện với môi trường. Xây dựng thành phố Đông Hà đạt tiêu chuẩn đô thị loại II trước năm 2020, trở thành đô thị phát triển trong dải đô thị ven biển miền Trung; một cực phát triển trên tuyến Hành lang kinh tế Đông-Tây.

1.3. Xây dựng một xã hội phát triển, giải quyết cơ bản các vấn đề xã hội như việc làm, giảm nghèo, thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, không ngừng nâng

cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; thực hiện công bằng, dân chủ, tạo sự đồng thuận trong xã hội, thu hút cộng đồng tích cực tham gia vào quản lý kinh tế- xã hội- môi trường. Đẩy nhanh tốc độ phát triển giáo dục – đào tạo theo hướng “chuẩn hoá, hiện đại hoá, xã hội hoá”.

2. Các mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu phát triển kinh tế

Tăng trưởng kinh tế: Trên cơ sở các kết quả đạt được trong những năm gần đây và tiềm năng thu hút đầu tư trong các năm tiếp theo, dự báo tăng trưởng kinh tế của thành phố đạt bình quân 15 - 16%/năm thời kỳ 2011-2015.

Cơ cấu kinh tế: Chuyển dịch theo hướng tăng tỷ trọng công nghiệp - xây dựng; lĩnh vực thương mại dịch vụ vẫn giữ vai trò chủ đạo, chiếm tỷ trọng ưu thế. Đến năm 2015, trong cơ cấu kinh tế tỷ trọng các ngành: thương mại dịch vụ chiếm khoảng 57%, công nghiệp - xây dựng 41,1%, nông nghiệp khoảng 1,9%; Giá trị sản xuất các ngành tăng bình quân hàng năm: Dịch vụ: 12-14%; Công nghiệp - TTCN, xây dựng: 19-21%; Nông nghiệp: 2-3%.

Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội tăng bình quân hàng năm 28- 30%. Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2015: 55 triệu đồng, tăng 1,7 lần so với năm 2010. Tổng thu ngân sách địa phương bình quân hàng năm tăng: 19 - 21%.

2.2. Mục tiêu phát triển xã hội

Giữ vững chất lượng phổ cập giáo dục Tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập giáo dục THCS, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc Trung học; phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi. Đến 2015, phấn đấu đạt chuẩn phổ cập các bậc học từ tiểu học đến THPT; có 100% trường tiểu học, THCS, THPT và 60% trường mầm non đạt chuẩn quốc gia; tiến tới nâng cao chất lượng đạt chuẩn mức 2 trong giai đoạn sau. Đến năm 2015, 90% hộ gia đình đạt chuẩn gia đình văn hóa, 50% phường được công nhận phường văn hóa, 100% phường có thiết chế văn hoá.

Giảm tỷ suất sinh hàng năm 0,3‰, tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên đến 2015 đạt 1,1‰. Trên cơ sở phát triển mạnh đô thị, dân số cơ học sẽ tăng nhanh, dự báo quy mô dân số năm 2015 có trên 10 vạn người. Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 8,5% vào năm 2015.

Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đến năm 2015, phấn đấu tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55-60%. Hàng năm tạo việc làm mới cho khoảng 1.300-1.500 lao động; giảm tỷ lệ thất nghiệp xuống 4% vào năm 2015.

Giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân từ 0,5-1%/năm, đến năm 2015 còn khoảng dưới 3,0%. Không ngừng nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống dân cư trong các thời kỳ sau.

2.3. Mục tiêu môi trường

Đến năm 2015, cơ bản hoàn thành xây dựng và nâng cấp hệ thống tiêu thoát nước thải, nước mưa trên địa bàn thành phố Đông Hà; thu gom 90% rác thải đô thị; quản lý và xử lý 100% chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế; xây dựng hoàn chỉnh công trình xử lý, chế biến rác có công nghệ tiên tiến, xử lý, tái

chế 100% rác thải sinh hoạt. Có biện pháp tích cực để xử lý, khắc phục hoặc đóng cửa các cơ sở sản xuất gây ô nhiễm môi trường.

Từng bước ứng dụng công nghệ sạch vào các ngành kinh tế, từ năm 2011 các cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị làm giảm tác nhân gây ô nhiễm môi trường. Các khu, cụm công nghiệp phải có hệ thống xử lý nước thải.

Cải thiện môi trường đô thị, tích cực trồng cây xanh đường phố, tạo không gian xanh- sạch- mát, đảm bảo phát triển lâu dài, bền vững cho thành phố.

3. Các chương trình trọng tâm

3.1. Chương trình phát triển kinh tế - xã hội thành phố

3.2. Chương trình phát triển thương mại - dịch vụ

3.3. Chương trình phát triển công nghiệp.

3.4. Chương trình phát triển nông nghiệp.

3.5. Chương trình phát triển hạ tầng đô thị.

3.6. Chương trình phát triển về tài nguyên môi trường.

3.7. Chương trình phát triển nguồn nhân lực.

3.8. Chương trình phát triển về các vấn đề văn hoá, xã hội.

4. Một số trọng điểm phát triển mang tính bền vững:

4.1. Tăng cường hoàn thiện kết cấu hạ tầng đô thị, tạo môi trường hấp dẫn thu hút nhiều dự án đầu tư phát triển, đón đầu hành lang kinh tế Đông - Tây.

4.2. Đẩy mạnh phát triển công nghiệp trở thành ngành kinh tế động lực, khuyến khích đổi mới công nghệ.

4.3. Phát triển thương mại, dịch vụ, du lịch thành ngành kinh tế chủ đạo, đẩy mạnh khai thác lợi thế Hành lang Kinh tế Đông - Tây.

4.4. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội trong giai đoạn mới.

4.5. Cải cách thủ tục hành chính, xây dựng cơ chế, chính sách thông thoáng, tạo sự hấp dẫn, tin cậy đối với các nhà đầu tư.

III. CÁC NHÓM NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tuyên truyền, phổ biến kiến thức, thông tin, nâng cao nhận thức về phát triển bền vững

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ đảng viên, cộng đồng các doanh nghiệp, các tầng lớp nhân dân về chương trình hành động thực hiện chiến lược phát triển bền vững giai đoạn 2011-2015, những cơ hội thách thức của địa phương để tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội, khơi dậy và phát huy tinh thần chủ động sáng tạo, đẩy mạnh sự nghiệp đổi mới, công nghiệp hoá, hiện đại hoá để xây dựng thành phố ngày một văn minh, giàu đẹp. Khẩn trương rà soát các văn bản trong các lĩnh vực đầu tư, kinh tế, xây dựng đô thị, tài nguyên môi trường loại bỏ các văn bản, quy định chồng chéo để sửa đổi bổ sung những quy định mới

phù hợp với điều kiện của thành phố để thu hút và quảng bá đầu tư. Giới thiệu các chủ trương, các chương trình dự án thu hút đầu tư của thành phố đến rộng rãi các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh nhằm quảng bá, kêu gọi đến Đông Hà đầu tư kinh doanh.

2. Phát triển kinh tế nhanh và bền vững

Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao đi liền với nâng cao chất lượng và hiệu quả của tăng trưởng; tăng trưởng kinh tế phải đi đôi với tiến bộ và công bằng xã hội; giữ vững ổn định chính trị, kinh tế - xã hội; giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc, bảo vệ môi trường sinh thái. Từng bước xây dựng đội ngũ lao động chất lượng cao, đội ngũ cán bộ khoa học kỹ thuật. Chú trọng đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp. Có chính sách thu hút cán bộ có trình độ chuyên môn, kỹ thuật viên nông nghiệp về công tác tại cơ sở.

Khai thác, phát huy lợi thế về vị trí địa lý kinh tế và các điều kiện về cơ sở hạ tầng đô thị, đẩy mạnh phát triển thương mại, dịch vụ tiếp tục giữ vững vai trò ngành kinh tế chủ đạo của thành phố, đóng góp quan trọng cho tăng trưởng kinh tế và thu ngân sách trên địa bàn.

Tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, bảo đảm hành lang pháp lý cho mọi thành phần kinh tế đầu tư kinh doanh thương mại, tạo sự cạnh tranh lành mạnh.

Tạo môi trường pháp lý thuận lợi để người dân có điều kiện vay vốn từ các nguồn Quỹ hỗ trợ đầu tư phát triển, Ngân hàng chính sách xã hội, vốn 120 v.v. để đầu tư phát triển sản xuất. Có chính sách hỗ trợ kinh phí chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, bù lãi suất hoặc cho vay ưu đãi trong những năm đầu để thực hiện các mô hình sản xuất mới. Bố trí vốn khuyến nông, vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng như thuỷ lợi, đường điện, giao thông nội đồng, cải tạo đồng ruộng theo hình thức Nhà nước và nhân dân cùng làm.

Bố trí các công trình kinh tế chú ý đến yếu tố quốc phòng, đảm bảo tính lâu dài và sự phối hợp, ứng cứu khi cần thiết. Xây dựng lực lượng quân sự địa phương, dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh về mọi mặt, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao, đáp ứng nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu. Làm tốt công tác giữ gìn an ninh trật tự, trong đó trọng tâm là các công tác an ninh, tư tưởng: an ninh đô thị, an ninh tôn giáo, an ninh kinh tế... Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các chương trình quốc gia về phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Thực hiện có hiệu quả công tác đảm bảo an ninh chính trị, giữ vững trật tự an toàn xã hội, tạo sự ổn định góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội trên địa bàn.

3. Phát triển thương mại - dịch vụ, công nghiệp theo hướng bền vững

Phát triển đa dạng và nâng cao chất lượng các loại dịch vụ, tạo điều kiện thúc đẩy phát triển sản xuất và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động. Tập trung phát triển một số dịch vụ có tiềm năng, lợi thế. Phát triển mạnh các dịch vụ có giá trị gia tăng cao như: ngân hàng, tài chính, bảo hiểm, viễn thông, công nghệ thông tin, ...; phát triển và nâng cao chất lượng các dịch vụ giáo dục, đào tạo, dạy nghề, khoa học, công nghệ, y tế, văn hoá, thông tin, thể thao,...; ưu tiên phát triển dịch vụ thương mại tham gia chuỗi phân phối toàn cầu, dịch vụ tiêu thụ nông, lâm, thủy sản cho nông dân.

Ban hành các chính sách ưu tiên, ưu đãi thu hút các doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh, đặc biệt là các hãng kinh doanh lớn, có thương hiệu đến Đông Hà đầu tư kinh doanh. Xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông đảm bảo kết nối với hệ thống giao thông trong nước và hành lang kinh tế Đông Tây, xây dựng Đông Hà thành trung tâm thương mại, dịch vụ lớn, có quy mô cấp vùng ở khu vực miền Trung và trên Hành lang Đông-Tây; trở thành điểm mua sắm sầm uất, hấp dẫn của du khách trong nước và quốc tế.

Phối hợp với các sở, ban ngành trong tỉnh tổ chức các cuộc hội thảo, tiếp xúc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước, đồng thời thông qua các phương tiện thông tin đại chúng quảng bá, giới thiệu tiềm năng, cơ hội đầu tư, các chính sách ưu đãi đối với các dự án công nghiệp đầu tư vào địa bàn Đông Hà. Lập danh mục các dự án ưu đãi đầu tư, ban hành cơ chế thông thoáng, phối hợp chặt chẽ và hỗ trợ giải phóng mặt bằng, đầu tư hạ tầng thiết yếu, cải cách thủ tục hành chính, tuyển dụng lao động v.v. tạo môi trường hạ tầng, điều kiện thuận lợi, hấp dẫn, tạo niềm tin thu hút các nhà đầu tư đầu tư. Xây dựng mối quan hệ với các Bộ, ngành trung ương, các tỉnh/thành phố trong cả nước để thu hút các dự án vào địa bàn thành phố.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp - TTCN theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, tạo động lực cho phát triển các ngành kinh tế trên địa bàn thành phố, đóng góp ngày càng quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, tăng thu ngân sách, tạo nhiều việc làm cho người lao động. Tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương trong tỉnh, trong vùng và cả nước; khuyến khích đổi mới công nghệ, tạo bước đột phá về nâng cao năng lực sản xuất công nghiệp và sử dụng công nghệ tiên tiến.

Phát huy lợi thế của thành phố về vị trí địa lý, cơ sở hạ tầng kỹ thuật, lực lượng lao động khoa học kỹ thuật, thị trường, tập trung đầu tư phát triển các ngành công nghiệp có tiềm năng như chế biến nông sản, thực phẩm, chế biến gỗ- lâm sản; sản xuất vật liệu xây dựng; may mặc, giày da; cơ khí, lắp ráp điện, điện tử v.v. Chú trọng phát triển các ngành công nghiệp phụ trợ, công nghiệp kỹ thuật cao, công nghiệp sạch, công nghệ hiện đại; khôi phục và phát triển các ngành nghề thủ công nghiệp truyền thống.

Đầu tư chiều sâu, phát huy hiệu quả các Khu công nghiệp Nam Đông Hà, Cụm CN Đông Lễ, Cụm CN đường 9D. Phát triển các cụm, điểm công nghiệp-TTCN trên địa bàn các phường, tạo hạt nhân kinh tế, thúc đẩy phát triển các ngành sản xuất. Chú trọng đổi mới công nghệ, trang thiết bị máy móc, sử dụng công nghệ cao, hiện đại; lựa chọn các loại công nghệ sạch, ít gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao chất lượng sản phẩm hướng tới đạt tiêu chuẩn, thương hiệu quốc gia, có khả năng cạnh tranh, hướng tới xuất khẩu, tham gia hội nhập.

4. Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững

Phát triển nông nghiệp toàn diện theo hướng sản xuất hàng hóa có quy mô, hiệu quả, bền vững, gắn với đẩy mạnh phát triển kinh tế vùng ven đô. Đẩy mạnh chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; từng bước hình thành các khu sản xuất nông nghiệp công nghệ cao; Từng bước xây dựng nền nông nghiệp sạch, áp dụng công nghệ hiện đại, tạo chuyển biến mạnh mẽ về

chất lượng nâng cao năng suất và hiệu quả sản xuất, đảm bảo cung cấp nông sản, thực phẩm, rau xanh cho thành phố. Nâng cao khả năng phòng ngừa dịch bệnh, ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu.

Tiếp tục chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế nông nghiệp theo hướng: tăng tỷ trọng ngành chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản; chuyển dịch cơ cấu cây trồng, vật nuôi, cơ cấu mùa vụ hợp lý; đa dạng các loại cây trồng, trong đó xác định mũi nhọn là phát triển vùng rau xanh, cây cảnh, hoa; chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng tăng tỷ trọng lao động phi nông nghiệp.

Hình thành các vùng sản xuất chuyên canh tập trung gắn với công nghiệp chế biến, tạo sản phẩm hàng hóa chất lượng cao. Xây dựng các vùng sản xuất theo hướng tiêu chuẩn VietGAP. Gắn sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp với các cơ sở thu mua, tiêu thụ, chế biến nông sản, ổn định thị trường.

Phát triển nông, lâm, ngư nghiệp theo hướng bền vững, gắn với bảo vệ tài nguyên đất, nguồn nước, môi trường, sinh thái du lịch.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã.

5. Phát triển đô thị theo hướng bền vững

Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội bảo đảm hiện đại, đồng bộ và bền vững; tập trung các nguồn lực đầu tư chính trang, hoàn thiện hạ tầng đô thị, tiếp tục đầu tư nâng cấp và xây dựng mới theo hướng đồng bộ hệ thống giao thông, mạng lưới điện, cấp, thoát nước, công trình đô thị, vệ sinh môi trường; nâng cấp cơ sở vật chất để nâng cao năng lực, chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, chăm sóc sức khỏe, văn hoá, TDTT. Tiếp tục tìm kiếm nguồn vốn để thực hiện dự án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Đông Hà giai đoạn 2010-2020, tầm nhìn đến 2030; Quy hoạch xây dựng các công viên, khu vui chơi giải trí v.v. tranh thủ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của Trung ương, của tỉnh, nguồn vốn ODA, nội lực của Thành phố để xây dựng đô thị, hướng tới tiêu chí nâng cấp thành phố Đông Hà lên đô thị loại II trước năm 2020, đô thị trung tâm trên tuyến hành lang kinh tế Đông - Tây. Thực hiện có hiệu quả chủ đề năm “Xây dựng hạ tầng và quản lý trật tự đô thị”, tập trung xử lý các nút giao thông “cổ chai” nhằm đảm bảo an toàn giao thông trên địa bàn thành phố.

Quản lý tốt quy hoạch, chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, kiên quyết xử lý những trường hợp vi phạm trong quản lý đô thị nhằm đảm bảo kỷ cương, trật tự và văn minh đô thị. Đẩy mạnh công tác quy hoạch làm cơ sở định hướng trong quản lý đầu tư xây dựng, tiến hành rà soát, cập nhật, bổ sung quy hoạch đảm bảo cho sự phát triển đô thị văn minh hiện đại. Quy hoạch xây dựng các khu đô thị mới tạo điểm nhấn cho quá trình phát triển đô thị, mở rộng không gian nội thị. Tập trung đầu tư xây dựng các khu đô thị mới theo quy hoạch, thực hiện tốt các chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật của một đô thị hiện đại, có đầy đủ hệ thống dịch vụ hạ tầng kỹ thuật, xã hội tiện nghi: các siêu thị, trung tâm dịch vụ tổng hợp, vườn hoa, cây xanh, các công trình văn hoá-thể thao, phúc lợi công cộng v.v.. Khẩn trương xây dựng và ban hành quy chế về quản lý kiến trúc đô thị.

Phát triển các phường vùng ven đô theo hướng gắn với sắp xếp các điểm dân cư và phát triển đô thị; tạo thuận lợi để phát triển mạnh các ngành nghề phi sản xuất nông nghiệp, dịch vụ và làng nghề để giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho nông dân; giữ gìn và phát huy truyền thống văn hoá tốt đẹp của dân tộc; đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông nghiệp; quan tâm bảo vệ môi trường và thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, xoá đói, giảm nghèo.

6. Phát triển nguồn nhân lực

Chú trọng đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, khoa học kỹ thuật, trình độ quản lý cho đội ngũ cán bộ các cấp, các ngành; đào tạo các ngành nghề phù hợp, cung ứng được đội ngũ công nhân kỹ thuật theo yêu cầu phát triển của các ngành kinh tế. Cung cấp thông tin đầy đủ về công tác đào tạo nghề, tổ chức các khóa đào tạo, tuyển dụng thu hút lao động vào các khu công nghiệp, phát triển các doanh nghiệp tư nhân. Phấn đấu đến năm 2015, tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 55-60% (trong đó qua đào tạo nghề 50%); Mỗi năm có từ 1.400-1.500 lao động được đào tạo nghề và chuyên môn, kỹ thuật. Tổ chức đào tạo tay nghề và tìm kiếm các đối tác để cung ứng lao động đã qua đào tạo nghề cho thị trường lao động trong, ngoài tỉnh và các nước trong khu vực như Malaysia, Đài Loan, Hàn Quốc v.v.

Để đáp ứng được nguồn nhân lực cho sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá, giai đoạn trước mắt cũng như lâu dài cần duy trì mục tiêu không ngừng nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, xây dựng lực lượng lao động chất lượng cao và bồi dưỡng nhân tài. Phát triển sự nghiệp giáo dục-đào tạo cả về mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng. Quan tâm đến xây dựng nguồn nhân lực mới có đủ năng lực tiếp cận và làm chủ khoa học kỹ thuật, có nếp sống phù hợp với văn hóa đô thị, đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế.

7. Phát triển các vấn đề xã hội theo hướng bền vững

Phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hóa - xã hội theo hướng xã hội hoá, chuẩn hoá, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, văn hoá, y tế, thể dục, thể thao; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân. Chỉ đạo nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá" và cuộc vận động "Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh". Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nếp sống văn hóa - văn minh đô thị gắn với xử lý các hành vi vi phạm trên địa bàn thành phố.

Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh nhà văn hoá trung tâm thành phố, xây dựng khu trung tâm liên hợp TDTT và nhà thi đấu TDTT thành phố, thành lập Đài Phát thanh-Truyền hình thành phố Đông Hà; phấn đấu có 100% phường phát động xây dựng Phường văn hoá; 50% Phường được công nhận phường văn hoá; 10 khu phố đạt khu phố điển hình văn hoá, có 95% gia đình, 90% khu phố và 90% cơ quan trường học đạt danh hiệu đơn vị văn hoá.

Tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hoá trường, lớp học giai đoạn 2011-2015 đã phê duyệt, quy hoạch và xây dựng thiết chế văn hoá - thể thao của phường, khu phố; phấn đấu đến năm 2015 có 100% phường có Nhà văn hóa, sân

tập luyện thể thao và 100% phường có trạm truyền thanh, 100% các khu phố có thiết chế văn hoá thể thao đồng bộ. Xây dựng và triển khai Đề án đặt, đổi tên đường phố, phố và công trình công cộng, phấn đấu đến 2015 đạt tỷ lệ 35% dân số tham gia tập luyện TDTT thường xuyên, 100% các di tích lịch sử được tu bổ tôn tạo và cắm bia, biển.

Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ Quốc phòng - an ninh, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn; tổ chức các đợt cao điểm tấn công, trấn áp, kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các nhóm tội phạm, gây rối trật tự xã hội, đặc biệt là các tệ nạn xã hội ma túy, cờ bạc, trộm cắp tài sản.

8. Thực hiện các mục tiêu về bảo vệ tài nguyên và môi trường

Phát triển kinh tế - xã hội gắn kết với bảo vệ tài nguyên và môi trường, xử lý các chất thải, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đảm bảo phát triển bền vững.

Tăng cường quản lý, thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải ở các khu đô thị, khu tập trung dân cư, khu, cụm công nghiệp. Tăng cường công tác tìm kiếm nguồn vốn để đầu tư các công trình hạ tầng phục vụ công tác bảo vệ môi trường, cải thiện môi trường, thu gom và xử lý nước thải, cây xanh, trồng rừng, cải tạo các hồ trên địa bàn thành phố.... Đến năm 2015, phấn đấu thu gom 100% rác thải sinh hoạt; quản lý và xử lý 100% chất thải công nghiệp nguy hại, chất thải y tế. Từng bước ứng dụng công nghệ sạch trong các ngành kinh tế. Từ năm 2011 tất cả cơ sở sản xuất mới xây dựng phải áp dụng công nghệ sạch hoặc được trang bị các thiết bị làm giảm tác nhân gây ô nhiễm môi trường. Nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, sự thay đổi khí hậu bất lợi đối với môi trường.

Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về giữ gìn vệ sinh, bảo vệ môi trường; thay đổi tập quán sản xuất theo hướng bền vững, sử dụng công nghệ sạch, công nghệ vi sinh; xây dựng nếp sống đô thị văn minh, thân thiện với môi trường v.v.

IV. PHÂN CÔNG KẾ HOẠCH HÀNH ĐỘNG

1. Các phòng, ban, UBND các phường tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung, hoàn thiện các quy hoạch cho phù hợp với Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của thành phố đến năm 2020.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch rà soát, điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội thành phố đã được tỉnh phê duyệt; phối hợp với các phòng ban, các phường, đơn vị liên quan, xây dựng danh mục các dự án kêu gọi đầu tư giai đoạn 2011 - 2015; huy động mọi nguồn vốn đầu tư hoàn thành các dự án cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu giai đoạn 2011 - 2015.

3. Phòng Quản lý Đô thị tham mưu UBND thành phố phối hợp các Sở, ban ngành điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chung xây dựng thành phố giai đoạn 2010-2020, tầm nhìn 2030; điều chỉnh, bổ sung quy hoạch chi tiết các phường, các khu chức năng. Ban hành quy chế về quản lý đô thị và quy chế quản lý kiến trúc đô thị đến năm 2015.

4. Phòng Kinh tế tập trung rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch hệ thống chợ, các cụm điểm công nghiệp, ngành nghề ở nông thôn; rà soát, bổ sung quy hoạch một số cây trồng chủ yếu, bổ sung quy hoạch các vùng sản xuất rau an toàn, rà soát quy hoạch phát triển thủy sản hợp lý; Xây dựng và triển khai thực hiện đề án phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, quy hoạch khu dân cư vùng thường xuyên bị ảnh hưởng của thiên tai. Nghiên cứu, đề xuất phát triển một số sản phẩm công nghiệp chủ lực của thành phố. Nghiên cứu, đề xuất cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư đổi mới công nghệ, nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh. Đề xuất các giải pháp khuyến khích phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của HTX nông nghiệp.

5. Phòng Tài nguyên và Môi trường hoàn thành quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011 - 2020; rà soát, điều chỉnh quy hoạch bảo vệ môi trường đến năm 2020. Rà soát việc giao đất, cho thuê đất thực hiện các dự án đầu tư cho phù hợp với quy hoạch, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp tiếp cận đất đai làm mặt bằng sản xuất.

6. Phòng Văn hoá - Thông tin tham mưu xây dựng chương trình phát triển du lịch, triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng đời sống văn hoá, nếp sống văn minh đô thị, xây dựng Đề án và hình thành các lễ hội cách mạng thành phố Đông Hà. Quy hoạch đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá thể thao phường, khu phố theo đề án của thành phố đã ban hành; Xây dựng đề án thành lập Đài Phát thanh - Truyền hình thành phố. Nâng cao chất lượng toàn diện các chương trình, nội dung phát sóng. Tiến hành xây dựng các đề án, quy định quản lý hoạt động văn hoá và lễ hội, sưu tầm nghiên cứu, khôi phục các loại hình văn hoá truyền thống. Hoàn thành quy hoạch phát triển thể dục, thể thao đến năm 2015. Chú trọng giáo dục truyền thống văn hoá, xây dựng đạo đức tư tưởng, lối sống lành mạnh cho thanh thiếu niên.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo hoàn thành quy hoạch phát triển mạng lưới giáo dục thành phố giai đoạn 2011 - 2020; rà soát, điều chỉnh quy hoạch mạng lưới trường lớp học giai đoạn 2011-2015. Nâng cao xây dựng các trường chuẩn quốc gia, tăng cường CSVC trang thiết bị cho các cấp học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá. Tăng cường công tác xã hội hoá, phát triển hợp lý hệ thống các trường công lập và ngoài công lập theo quy hoạch.

8. Phòng Y tế triển khai các chương trình quốc gia về y tế; xây dựng và triển khai thực hiện hiệu quả đề án nâng cao chất lượng dân số - KHHGD giai đoạn 2011 - 2015; Chương trình hành động thực hiện chiến lược dân số - sức khỏe sinh sản giai đoạn 2011 - 2020.

9. Phòng Lao động - TBXH chủ trì, phối hợp với các ngành, UBND các phường thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; Chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững cho các phường; Chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn; xây dựng và triển khai thực hiện tốt Đề án giải quyết việc làm giai đoạn 2011 - 2015.

10. UBND các phường bổ sung, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương mình cho phù hợp với quy hoạch tổng thể của

thành phố, khai thác tiềm năng thế mạnh của địa phương và nhu cầu thị trường; có biện pháp khuyến khích phát triển sản xuất, kinh doanh các ngành theo hướng tập trung, tăng về quy mô, đồng thời tạo mọi điều kiện thuận lợi để thu hút các thành phần kinh tế đầu tư vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

11. Các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường cần quan tâm đổi mới và nâng cao chất lượng các quy hoạch, đảm bảo sự phù hợp và tính liên kết giữa các quy hoạch; tăng cường quản lý phát triển theo quy hoạch, hạn chế đến mức thấp nhất việc điều chỉnh quy hoạch, nhất là quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị. Chủ động xây dựng các cơ chế nhằm khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư, các thành phần kinh tế tham gia đầu tư các dự án phát triển công nghiệp, thương mại- dịch vụ trên địa bàn.

12. Các phòng, ban, UBND các phường triển khai thực hiện tốt Chương trình hành động tổng thể Cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Chương trình hành động của Chính phủ về thực hiện Luật phòng, chống tham nhũng và Luật thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nhiệm vụ chủ yếu được giao trong Chương trình hành động; căn cứ chức năng, nhiệm vụ, Thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, Chủ tịch UBND các phường trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch hành động của ngành, địa phương mình.

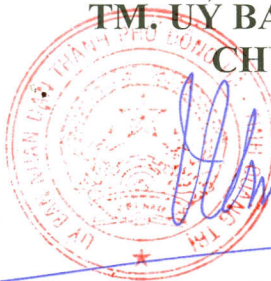
2. Giao Văn phòng HĐND&UBND thành phố đôn đốc, kiểm tra các phòng, ban, các phường trong quá trình thực hiện các công việc được giao đảm bảo tiến độ và chất lượng, định kỳ tổng hợp tình hình kết quả thực hiện, báo cáo UBND thành phố./. *ls*

Nơi nhận:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư (b/c)
- TT Thành uỷ, TT HĐND thành phố (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND thành phố;
- Chánh, phó VP HĐND&UBND TP;
- Các phòng ban;
- UBND các phường;
- Lưu: VT, TCKH.

fb

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH *ls*



Nguyễn Xuân Anh